

ĐỀ THI THỬ THPT QUỐC GIA – ĐỀ 66**MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 12****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Phần I. Đọc hiểu**

Anh/chị hãy đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi từ 1 đến 4:

(1) Nhắc tới Lê Yên Thanh, sẽ có rất nhiều cụm từ ưu ái dành cho 9x này: “Gương mặt trẻ tiêu biểu”, “Nhân tài đất Việt 9x”, “Chàng trai được Google trả mức lương 6.000USD”. Thế nhưng, điều khiến người được mệnh danh là chàng trai vàng của Tin học Việt được nhắc tới nhiều nhất chính là hoài bão trong công việc, tính cầu tiến và không ngừng học hỏi.

(2) Yên Thanh từng từ chối lời mời làm việc tại Google trụ sở Singapore với mức lương khủng 6.000 đô (tương đương với khoảng 130 triệu đồng) để trở về Việt Nam làm việc cho một công ty startup (*) thuê văn phòng ở quận 7, TP.HCM với mức lương thấp hơn Google 10 lần.

(3) Chia sẻ về lý do có quyết định đầy táo bạo này, Thanh khiến mọi người nể phục khi nói: “Mình muốn học hỏi. Đó là lý do duy nhất. Nhiều bạn trẻ đặt ra mục tiêu sau khi tốt nghiệp đi làm cho công ty nào đó đến tháng nhận lương là xong, không muốn phát triển mình thêm nữa thì các bạn có thể chọn phương án an toàn. Bản thân mình vẫn muốn phát triển thêm nữa nên mình chấp nhận một mức lương chỉ đủ sống thôi, miễn là làm việc vui”.

(4) Mỗi sáng thức dậy ở Google mình có lương cao, công việc nhiều người mơ ước, có thể vừa làm vừa chơi, đồ ăn miễn phí, môi trường thân thiện. Nhưng, tất cả những chế độ tuyệt vời đó không giúp mình phát triển hơn được nữa. Google

đã là một “ông lớn”, tồn tại trong tập thể đó mình chỉ là một thành phần nhỏ đến rất nhỏ, mình không có sức ảnh hưởng, không có tiếng nói và mãi mãi mình cũng chẳng làm được điều gì lớn lao...”

(Theo Hồng Đăng, Cafebiz.vn, ngày 23/2/2018)

(*) Công ty Startup: thuật ngữ để chỉ những công ty trong giai đoạn bắt đầu kinh doanh.

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên.

Câu 2. Chỉ ra các phép liên kết được sử dụng trong đoạn 1.

Câu 3. Vì sao Yên Thanh từ chối lời mời làm việc tại Google? Anh/chị đánh giá như thế nào về quyết định đó của Yên Thanh?

Câu 4. Từ quyết định của Yên Thanh (trong phần đọc hiểu), theo anh/chị “Tuổi trẻ có cần sống khác biệt”? Vì sao?

Phần II: Làm văn

Câu 1: Từ nội dung phần đọc hiểu, anh/chị hãy viết đoạn văn (200 chữ) bàn về vai trò của “tính cầu tiến và không ngừng học hỏi” trong cuộc sống.

Câu 2:

Sáng hôm sau, mặt trời lên bằng con sào, Tràng mới trở dậy. Trong người êm ái lửng lơ như người vừa ở trong giấc mơ đi ra. Việc hắn có vợ đến hôm nay hắn vẫn còn ngỡ ngàng như không phải.

Hắn chấp hai tay sau lưng, lưng thững bước ra sân. Ánh nắng buổi sáng màu hè sáng lóa xói và hai con mắt còn cay sè của hắn. Hắn chớp chớp liên hồi mấy cái, và bỗng vừa chợt nhận ra, xung quanh mình có cái gì vừa thay đổi mới mẻ,

khác lạ. Nhà cửa, sân vườn, hôm nay đều được quét tước, thu dọn sạch sẽ gọn gàng. Mấy chiếc quần áo rách như tổ đĩa vẫn vắt khươn mươn niên ở một góc nhà đã thấy đem ra sân hong. Hai cái ang nước vẫn để khô cong ở dưới gốc ổi đã kín nước đầy ăm ắp. Đống rá mùn tung bành ngay lối đi đã hót sạch.

Ngoài vườn người mẹ đang lúi húi giẫy những bụi cỏ mọc nham nhở. Vợ hắn quét lại cái sân, tiếng chổi từng nhát kêu sần sạt trên mặt đất. Cảnh tượng thật đơn giản, bình thường nhưng đối với hắn lại rất thấm thía cảm động. Bỗng nhiên hắn thấy hắn thương yêu gắn bó với cái nhà của hắn lạ lùng. Hắn đã có một gia đình. Hắn sẽ cùng vợ sinh con đẻ cái ở đây. Cái nhà như cái tổ ấm che mưa che nắng. Một nguồn vui sướng phấn chấn đột ngột tràn ngập trong lòng. Bây giờ hắn mới thấy hắn nên người, hắn thấy hắn có bổn phận phải lo lắng cho vợ con sau này. Hắn xăm xăm chạy ra giữa sân, hắn cũng muốn làm một việc gì để dự phần tu sửa lại căn nhà.

(Trích *Vợ nhặt* – Kim Lân, Ngữ văn 12, tập hai, NXB Giáo dục, 2008, tr.30)

Cảm nhận của anh/chị về sự thay đổi của nhân vật Tràng trong đoạn trích trên. Liên hệ với sự thay đổi của Chí Phèo từ khi gặp Thị Nở (*Chí Phèo* – Nam Cao, Ngữ văn 11, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2016) để thấy được tấm lòng của các nhà văn dành cho những người dân nghèo trước Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Đáp án đề 66

Phần I. Đọc hiểu

Câu 1:

Phương thức biểu đạt chính: Nghị luận

Câu 2:

- Phép liên kết được dùng trong đoạn 1:

+ Phép nối: Thế nhưng

+ Phép thế: *Chàng trai vàng của tin học Việt* thế cho *Lê Yên Thanh*.

Câu 3:

- Lê Yên Thanh từ chối làm việc ở Google vì: muốn học hỏi, muốn phát triển bản thân hơn nữa.

- Nhận xét:

+ Đây là một quyết định táo bạo.

+ Đây là quyết định đầy bản lĩnh, thể hiện sự tự tin, sẵn sàng đương đầu và chinh phục mọi khó khăn thử thách.

+ Cho thấy Lê Yên Thanh là một con người có hoài bão trong công việc, tinh thần cầu tiến cao, không ngừng học hỏi để nâng cao giá trị bản thân.

Câu 4:

- Tuổi trẻ cần sống khác biệt.

- Vì:

+ Sống khác biệt giúp chúng ta có những suy nghĩ độc lập, táo bạo, thể hiện được cá tính của bản thân.

+ Mỗi cá nhân là một thực thể với những màu sắc đa dạng. Sống khác biệt để tránh dập khuôn, một màu một cách sáo rỗng.

+ Những suy nghĩ khác, góc nhìn về thế giới và mọi vật xung quanh sẽ tạo điều kiện con người tìm kiếm cơ hội vươn lên.

Phần II. Làm văn

Câu 1:

* Giới thiệu vấn đề

* Giải thích vấn đề

- Cầu tiến là gì? Là thái độ luôn mong muốn bản thân mình được hoàn thiện hơn trong bất cứ công việc nào. Cầu tiến là thái độ sống tích cực, giúp bản thân mỗi chúng ta ngày càng phát triển theo chiều hướng tích cực.

- Học hỏi là gì? Chủ động tìm tòi, hỏi han người khác để kết quả học tập tiến bộ.

→ Tính cầu tiến và không ngừng học hỏi là một phẩm chất, đức tính quan trọng mà mỗi chúng ta cần có trong cuộc sống. Hai đức tính này không chỉ giúp ta hoàn thành xuất sắc công việc mà còn nâng tầm giá trị bản thân.

* Bàn luận vấn đề

- Biểu hiện của người có tính cầu tiến và tinh thần học hỏi:

+ Luôn tìm cách khắc phục điểm yếu bản thân.

+ Khi thất bại không nản lòng, mất niềm tin, rút ra cho mình những kinh nghiệm để lần sau không mắc phải.

+ Luôn luôn học hỏi từ những người xung quanh, và học hỏi từ chính thất bại của mình.

+ Không ngừng tư duy, suy nghĩ, tìm ra những hướng đi khác.

- Vai trò của tinh thần cầu tiến và lòng ham học hỏi:

+ Tinh thần cầu tiến và lòng ham học hỏi sẽ giúp mỗi chúng ta tích lũy được tri thức, kinh nghiệm.

+ Chấp nhận sự thất bại và tìm ra hướng đi mới đúng đắn hơn.

+ Luôn vững vàng, kiên định trước mọi hoàn cảnh.

+ Người có tinh thần cầu tiến và ham học hỏi nhất định sẽ đạt được thành công.

+ Những người mang trong mình phẩm chất tốt đẹp như vậy sẽ luôn được mọi người tôn trọng, yêu quý.

* Mở rộng vấn đề và liên hệ bản thân

- Bên cạnh những người luôn có tinh thần cầu tiến, ham học hỏi lại có một bộ phận lười biếng, luôn an phận với những gì mình có được. Điều đó làm cho bản thân ngày càng tụt lùi và mất giá trị.

- Liên hệ bản thân

Câu 2:

1. Giới thiệu tác giả, tác phẩm

- Kim Lân là cây bút chuyên viết truyện ngắn. Thế giới nghệ thuật của ông là khung cảnh làng quê và hình tượng người nông dân. Đó là mảng hiện thực mà ông gắn bó và hiểu biết sâu sắc. Ông viết chân thực và xúc động về đời sống người dân quê mà ông hiểu sâu sắc cảnh ngộ và tâm lí của họ - những con người gắn bó tha thiết, thủy chung với quê hương và cách mạng. Sáng lên trong các tác phẩm của ông là vẻ đẹp tâm hồn của người nông dân Việt Nam, những người sống cực nhọc, lam lũ, nghèo khổ nhưng vẫn yêu đời, chất phác, lạc quan, hóm hỉnh và tài hoa.

- *Vợ nhặt* của Kim Lân xứng đáng thuộc loại những truyện ngắn xuất sắc của văn học Việt Nam hiện đại. Có nhà nghiên cứu văn học đã xếp *Vợ nhặt* vào loại gần như “thần bút”.

2. Phân tích

2.1 Sự thay đổi của nhân vật Tràng trong đoạn văn trên

a. Giới thiệu nhân vật Tràng

* Chân dung, lai lịch

- Lai lịch: dân ngụ cư – tha phương cầu thực, không sống được ở quê mình nên tìm đến một vùng đất khác → bị kì thị, phân biệt, đối xử.

+ Không được chia ruộng đất.

+ Không được sống cùng trong không gian của ngôi làng, phải sống ở rìa làng hoặc ngoài đê.

+ Không được tham gia sinh hoạt bất cứ sinh hoạt cộng đồng nào của làng xã.

- Gia cảnh: nghèo.

+ Gia đình chỉ có mẹ góa con cô, bố mất sớm.

+ Công việc bấp bênh, không ổn định: kéo xe bò thuê.

- Chân dung ngoại hình:

+ Hai mắt nhỏ tí gà gà đắm vào bóng chiều.

+ Hai bên quai hàm bạnh ra.

+ Thân hình to lớn vập vạp.

+ Vừa đi vừa lảm nhảm những điều mình nghĩ.

+ Ngửa mặt lên trời cười hềnh hếch.

→ Có sức hấp dẫn với lũ trẻ con trong xóm

→ Hội tụ đầy đủ các yếu tố bất lợi để có thể lấy được vợ.

* Sự kiện mang tính bước ngoặt cuộc đời: Tràng “nhặt” vợ:

- Xuất phát từ những câu bông đùa: “Muốn ăn cơm trắng với giò/ Lại đây mà đây xe bò với anh”

- Sự chia sẻ, thương cảm giữa những người đồng cảnh.

- Từ lời nói đùa của Tràng, thị theo về thật.

b. Phân tích sự thay đổi của nhân vật Tràng trong đoạn trích trên

* Hạnh phúc đã khơi dậy ý thức bổn phận của người đàn ông trong gia đình.

- Tràng tỉnh dậy muộn → trong người cảm thấy dễ chịu, êm ái, lửng lơ như người từ trong giấc mơ đi ra

→ Tâm trạng ngỡ ngàng trước hạnh phúc mình đang nắm giữ.

- Tràng quan sát khung cảnh đang bày ra trước mắt mình, nhận thấy cảnh tượng thay đổi mới mẻ, khác lạ:

+ Nhà cửa được dọn sạch sẽ hẳn.

+ Không khí gia đình: mẹ và vợ chung tay dọn dẹp, vun vén nhà cửa.

→ Thức dậy trong Tràng nhiều cảm xúc:

+ Thâm thía cảm động

+ Bỗng thấy thương yêu, gắn bó

+ Vui sướng, phấn chấn

→ Nhận thức mới mẻ: nhận thấy có bồn phận phải lo lắng cho vợ con sau này.

→ Hành động: Xăm xăm chạy ra sân, muốn chung tay tu sửa căn nhà.

→ Muốn chung tay để nghênh đón tương lai tươi sáng đến với gia đình.

- Có lẽ chính những hạnh phúc khi có một gia đình khiến Tràng có những khát khao đổi đời ở phần cuối truyện. Tràng bắt đầu quan tâm đến những chuyện ngoài xã hội; hình ảnh lá cờ đỏ bay phấp phới lần khuất, ẩn hiện trong tâm trí Tràng. Đó là dấu hiệu của một tương lai tươi sáng.

* Nghệ thuật:

- Khả năng khám phá và phân tích diễn biến tâm lí nhân vật điêu luyện, tài tình.

- Sử dụng ngôn ngữ người nông dân rất tự nhiên, đưa ngôn ngữ đời sống của người dân vào trang văn. Vì vậy nhân vật hiện lên chân thực, sống động.

2.2 Liên hệ với sự thay đổi của nhân vật Chí Phèo từ khi gặp Thị Nở

a. Giới thiệu nhà văn Nam Cao và tác phẩm Chí Phèo:

- Nam Cao là cây bút xuất sắc của văn học Việt Nam. Phải đến Nam Cao, trào lưu văn học hiện thực chủ nghĩa mới thực sự tự giác về những nguyên tắc sáng tác của nó.

- *Chí Phèo* thuộc thể loại truyện ngắn nhưng có dung lượng của tiểu thuyết. Tác phẩm này đã đưa Nam Cao lên vị trí là một trong những nhà văn hiện thực xuất sắc nhất trước Cách mạng tháng Tám năm 1945.

b. Giới thiệu nhân vật Chí Phèo:

- Xuất thân: là đứa trẻ mồ côi bị bỏ rơi ở lò gạch cũ, được anh đi thả ống lươn nhặt được, mang về cho một bà góa mù, bà góa mù bán cho bác phó cối không con, bác phó cối mất đi thì sống trong sự đùm bọc của dân làng.

→ Mồ côi, bị trao qua đổi lại, lớn lên trong sự mưu mạt của cộng đồng.

- Khi lớn lên (20 tuổi): Chí Phèo làm canh điền cho nhà lí Kiến, lành như đất → lương thiện đích thực:

+ Cày cấy thuê để kiếm sống.

+ Khi bị bà ba Bá Kiến gọi vào bóp chân, Chí chỉ thấy nhục → có lòng tự trọng.

+ Mơ ước về mái ấm hạnh phúc, giản dị: chồng cuốc mướn cày thuê, vợ dệt vải...

→ Là một người nông dân lương thiện.

- Sau đó chính cái xã hội tàn ác đã đẩy Chí vào con đường tha hóa, biến Chí thành thằng lưu manh.

c. Phân tích sự đổi thay của Chí Phèo từ khi gặp Thị Nở:

- Chính cuộc gặp gỡ giữa Thị Nở và Chí Phèo đã đánh thức Chí khỏi những cơn say triền miên:

- Thức tỉnh tình người qua bát cháo hành của Thị Nở:

+ Khi đón nhận bát cháo hành và những cử chỉ săn sóc của Thị Nở, Chí Phèo băng khuâng.

+ Ngạc nhiên và cảm động (“mắt ươn ướt”) vì đây là lần đầu tiên được đàn bà cho, đây là lần đầu tiên Chí Phèo được ăn cháo, lần đầu được săn sóc bởi bàn tay đàn bà.

- Thức tỉnh tình người – biểu hiện cao nhất là tình yêu:

+ Thấy Thị Nở có duyên → bản chất của tình yêu.

+ Khao khát chung sống với Thị Nở → đích đến của tình yêu chân chính.

+ Không còn kinh rệu nữa nhưng cố uống cho thật ít; trở nên hiền lành đến khó tin.

→ Sức mạnh cảm hóa của tình yêu.

- Thức tỉnh khát vọng người: Khát vọng hoàn lương. Thị Nở sẽ là người mở đường cho hắn.

- Cuối cùng, định kiến xã hội cũng đã giết chết Chí, Chí không có cơ hội được sống một cuộc đời tử tế mà hắn tự liễu đời mình.

2.3 Nét tương đồng và khác biệt

* Tương đồng:

- Đề viết sự thay đổi của hai người nông dân.

- Tình yêu thương chính là nguyên nhân làm thức tỉnh những cảm xúc, cảm giác của các nhân vật.

* Khác biệt:

- Mỗi nhân vật lại có chiều hướng phát triển số phận theo các cách khác nhau: Tràng là dấu hiệu của sự đổi đời còn Chí Phèo lại đi vào ngõ cụt của sự tuyệt vọng, bi kịch.

* Lí giải khác nhau:

- *Chí Phèo* là sáng tác chịu ảnh hưởng của cảm quan hiện thực trước Cách mạng của nhà văn Nam Cao. Nhà văn chưa tìm được lối thoát cho nhân vật của mình. Nhân vật là những nhân vật bi kịch, bế tắc.

- *Vợ nhặt* là sáng tác chịu ảnh hưởng của cảm quan hiện thực sau Cách mạng của nhà văn Kim Lân. Nhân vật đã tìm được lối thoát cho chính mình.

3. Kết luận

- Khái quát và mở rộng vấn đề.

Xem thêm: Đề và Lời giải chi tiết Đề thi thử THPT Quốc gia môn Ngữ văn mới nhất tại [Tuyensinh247.com](https://tuyensinh247.com)

Loigiaihay.com